TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK MIL** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2021/DS-ST
Ngày: 10/8/2021
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đình Minh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Sỹ Phác và ông Nguyễn Duy Chấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuyến – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên toà: Ông Phạm Văn Cường – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 439/2020/TLST-DS, ngày 28 tháng 12 năm 2020 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2021/QĐXX-ST ngày 28 tháng 6 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP S.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Địa chỉ: Số 266 – 268 N, phường 8, quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Thanh H – Giám đốc Ngân hàng TMCP S – Chi nhánh Đắk Nông.

Người được ông Hải ủy quyền lại: Ông Nguyễn Đức T – Có mặt.

- Bị đơn: Bà Hoàng Thị Lan P – Vắng mặt.

Đại chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo nội dung đơn khởi kiện, lời khai của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ông Nguyễn Đức T trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa:

Trong năm 2019 thì giữa Ngân hàng với Bà Hoàng Thị Lan P có ký với nhau 02 hợp đồng tín dụng cụ thể như sau:

Hợp đồng tín dụng số LD19007101096 ngày 18/03/2019; giấy nhận nợ số 01/LD19007101096 ngày 19/03/2019; số tiền vay là 500.000.000 đồng; dư nợ

hiện tại là 500.000.000 đồng *(Năm trăm triệu đồng)*; thời hạn vay: 60 tháng; thời điểm trả hết nợ ngày 19/03/2024. Hợp đồng tín dụng số LD19007101095 ngày 18/03/2019; giấy nhận nợ số LD1907500340 ngày 19/03/2019; số tiền vay là 120.000.000 đồng; dư nợ hiện tại là 120.000.000 đồng *(Một trăm hai mươi triệu đồng)*; thời hạn vay 12 tháng; thời điểm trả hết nợ ngày 19/03/2020.

Để bảo đảm cho hai hợp đồng vay, bên vay đã ký Hợp đồng thế chấp số 0273/2019/TCCJ ngày 18/03/2019, được công chứng tại Văn phòng công chứng Nguyễn Văn N và được đăng ký thế chấp tại Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Đắk Mil đối với các tài sản sau đây: Thửa đất số 69, 71 tờ bản đồ số 132 có diện tích 13.549,4m^2 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CO 986637 ngày 25/10/2018; đất tọa lạc tại xã Đắk R'La, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông mang tên Bà Hoàng Thị Lan P; Thửa đất số 23 tờ bản đồ số 67 có diện tích 13.386,8m^2 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CO 986645 ngày 25/10/2018; đất tọa lạc tại xã Đắk R'La, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông mang tên Bà Hoàng Thị Lan P.

Đến hạn thanh toán ngày 19/03/2020 Bà Hoàng Thị Lan P phải thanh toán cho Ngân hàng với tổng số tiền là 244.628.219 đồng (Trong đó: Tiền gốc là 170.000.000 đồng, tiền lãi là 74.628.219 đồng) nhưng Bà Hoàng Thị Lan P không thanh toán. Qua nhiều lần thông báo, nhắc nhở nhưng Bà Hoàng Thị Lan P vẫn không có thiện chí trả nợ, cố tình vi phạm hợp đồng đã ký kết. Vì vậy, Ngân hàng đã chuyển toàn bộ số dư nợ vay sang nợ quá hạn.

Mặc dù Ngân hàng đã thường xuyên đôn đốc, nhiều lần làm việc trực tiếp với Bà Hoàng Thị Lan P, yêu cầu Bà Hoàng Thị Lan P có trách nhiệm thanh toán ngay khoản nợ quá hạn, đồng thời Ngân hàng cũng tạo điều kiện về mặt thời gian để khách hàng trả nợ, tuy nhiên Bà Hoàng Thị Lan P vẫn chưa thanh toán khoản nợ vay quá hạn cho Ngân hàng và không có phương án trả nợ, vi phạm các điều khoản đã quy định tại Hợp đồng tín dụng đã ký.

Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án tuyên buộc Bà Hoàng Thị Lan P tổng số tiền tính đến ngày 10/08/2021 là 822.721.960 đồng trong đó:

Theo Hợp đồng tín dụng số LD19007101096 thì tiền gốc là 500.000.000 đồng, tiền lãi theo hợp đồng là 142.082.534 đồng, tiền lãi phạt quá hạn là 15.944.828 đồng; Tổng là 658.027.362 đồng.

Theo Hợp đồng tín dụng số LD19007101095 thì tiền gốc là 120.000.000 đồng, tiền lãi theo hợp đồng là 33.120.000 đồng, tiền lãi phạt quá hạn là 11.574.598 đồng; Tổng là 164.694.598 đồng.

Và các khoản lãi, phí phát sinh cho đến khi trả xong nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng đã ký. Trong trường hợp Bà Hoàng Thị Lan P không thực hiện trả nợ, cho phát mãi ngay toàn bộ tài sản bảo đảm để thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng đã ký kết và các cam kết, thỏa thuận khác (nếu có).

- Đối với bị đơn Bà Hoàng Thị Lan P: Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông đã tiến hành tống đạt hợp lệ văn bản của Tòa án cho bà Hoàng Thị Lan P, yêu cầu đương sự phải có mặt tại Tòa án để làm việc nhưng tại phiên tòa đương sự đều vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn yêu cầu Bà Hoàng Thị Lan P phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP S tổng số tiền tính đến ngày 10/08/2021 là 822.721.960 đồng và lãi suất phát sinh theo hợp đồng tín dụng đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Việc tuân thủ theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng ở giai đoạn sơ thẩm đều tuân thủ trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Đối với bị đơn chưa tuân thủ trình tự, thủ tục theo quy định tại Điều 70 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn Bà Hoàng Thị Lan P phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP S tổng số tiền gốc và lãi tính đến ngày 10/8/2021 là 822.721.960 đồng và lãi suất phát sinh theo hợp đồng tín dụng cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ thành toán. Giữ nguyên Hợp đồng thế chấp số 0273/2019/TCCJ ngày 18/03/2019 được công chứng tại Văn phòng công chứng Nguyễn Văn N và được đăng ký thế chấp tại Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Đắk Mil để đảm bảo ciệc thi hành án.

Về án phí dân sự sơ thẩm và chi phí tố tụng: Buộc bị đơn phải chịu án phí và chi phí tố tụng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] ***Về tố tụng:*** Đây là vụ án tranh chấp hợp đồng tín dụng, bị đơn Bà Hoàng Thị Lan P có địa chỉ tại Thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông thụ lý và giải quyết là đúng quy định tại khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về sự vắng mặt của bà Hoàng Thị Lan P: Trong quá trình giải quyết vụ án đương sự cố tình vắng mặt, do đó Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil tiến hành đưa vụ án ra xét xử vắng mặt Bà Hoàng Thị Lan P theo quy định của pháp luật.

[2] ***Về nội dung vụ án:*** Theo Hợp đồng tín dụng số LD19007101096 ngày 18/03/2019; giấy nhận nợ số 01/LD19007101096 ngày 19/03/2019 và Hợp đồng tín dụng số LD19007101095 ngày 18/03/2019; giấy nhận nợ số LD1907500340 ngày 19/03/2019; thì Bà Hoàng Thị Lan P có vay của ngân hàng tổng số tiền gốc là 620.000.000 đồng, thời hạn vay là 60 tháng và 12 tháng theo hai hợp đồng.

Quá trình thực hiện hợp đồng khi đến thời hạn thanh toán ngày 19/3/2020 theo hợp đồng tín dụng thì bà Hoàng Thị Lan P không thực hiện nghĩa vụ trả nợ, mặc dù đã nhiều lần Ngân hàng TMCP S thông báo việc trả nợ, do đó Ngân hàng TMCP S đã ra thông báo chấm dứt hợp đồng tín dụng và chuyển toàn bộ số nợ vay sang nợ quá hạn, tính đến ngày xét xử Bà Hoàng Thị Lan P còn nợ lại

Ngân hàng TMCP S tổng số tiền là 822.721.960 đồng, trong đó nợ gốc là 620.000.000 đồng, lãi trong hạn và lãi quá hạn là 202.721.960 đồng tính đến ngày xét xử sơ thẩm.

Để bảo đảm cho hợp đồng vay, bên vay đã thế chấp tài sản của mình là thửa đất số 69, 71 tờ bản đồ số 132 có diện tích 13.549,4m^2 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CO 986637 ngày 25/10/2018; đất tọa lạc tại xã Đắk R'La, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông mang tên bà Hoàng Thị Lan P và thửa đất số 23 tờ bản đồ số 67 có diện tích 13.386,8m^2 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CO 986645 ngày 25/10/2018; đất tọa lạc tại xã Đắk R'La, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông mang tên Bà Hoàng Thị Lan P.

[3] ***Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:***

[3.1] *Về nợ gốc:* Tại Hợp đồng tín dụng số LD19007101096 ngày 18/03/2019; giấy nhận nợ số 01/LD19007101096 ngày 19/03/2019; Số tiền vay là 500.000.000 đồng; dư nợ hiện tại là 500.000.000 đồng *(Năm trăm triệu đồng)* và Hợp đồng tín dụng số LD19007101095 ngày 18/03/2019; giấy nhận nợ số LD1907500340 ngày 19/03/2019; Số tiền vay là 120.000.000 đồng; dư nợ hiện tại là 120.000.000 đồng *(Một trăm hai mươi triệu đồng)*; Thời hạn vay 12 tháng; Thời điểm trả hết nợ ngày 19/03/2020.

Đến thời điểm trả nợ theo hợp đồng tín dụng các bên đã ký kết thì Ngân hàng TMCP S đã yêu cầu bà Hoàng Thị Lan P phải có nghĩa vụ trả nợ số tiền đã vay, tuy nhiên bà Hoàng Thị Lan P không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng tín dụng các bên thỏa thuận là đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay. Do đó Ngân hàng TMCP TMCP Sài Gòn Thương Tín làm đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil yêu cầu Bà Hoàng Thị Lan P phải có nghĩa vụ thanh toán nợ gốc với số tiền 620.000.000 đồng là phù hợp với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận là phù hợp.

[3.2] *Về lãi suất tiền vay:*

Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng quy định

1. Tổ chức tín dụng được quyền ấn định và phải niêm yết công khai mức lãi suất huy động vốn, mức phí cung cấp dịch vụ trong hoạt động kinh doanh của tổ chức tín dụng.

2 Tổ chức tín dụng và khách hàng có quyền thỏa thuận về lãi suất, phí cấp tín dụng trong hoạt động ngân hàng của tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật.

Theo nội dung thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã được ký kết thì ngoài số tiền gốc thì bà Hoàng Thị Lan P còn phải có nghĩa vụ thanh toán số tiền lãi suất phát sinh theo hợp đồng tín dụng cho Ngân hàng TMCP TMCP Sài Gòn Thương Tín, tuy nhiên bà Hoàng Thị Lan P không thực hiện theo thỏa thuận là đã vi phạm về nghĩa vụ trả lãi của bên vay. Do đó, Ngân hàng TMCP TMCP Sài Gòn Thương Tín yêu cầu Bà Hoàng Thị Lan P phải có nghĩa vụ thanh toán số

tiền lãi trong là 175.202.534 đồng, lãi quá hạn là 27.519.417 đồng là phù hợp với quy định của pháp luật, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận là phù hợp.

[3.3] *Về hợp đồng thế chấp tài sản:* Để bảo đảm cho khoản vay tại Ngân hàng TMCP S, bà Hoàng Thị Lan P ký kết Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất được công chứng, chứng thực và được đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định tại các Điều 295; Điều 298; Điều 319; Điều 321; Điều 323 của Bộ luật dân sự năm 2015. Do đó, trường hợp bà Hoàng Thị Lan P không thanh toán được nợ thì Ngân hàng TMCP S có quyền làm đơn yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Mil kê biên, xử lý tài sản thế chấp là phù hợp với quy định của pháp luật, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận là phù hợp.

[4] ***Về chi phí tố tụng:*** Bà Hoàng Thị Lan P phải chịu 4.000.000 đồng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ theo quy định của pháp luật.

[5] ***Về án phí dân sự sơ thẩm:*** Căn cứ khoản 1 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì Bà Hoàng Thị Lan P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông tại phiên toà là có căn cứ, do đó Hội đồng xét xử cần chấp nhận là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 295, Điều 298, Điều 319, Điều 321, Điều 323, Điều 463, Điều 466, Điều 468 và Điều 470 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 8, Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP, ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định mưc thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP S.

1.1 Buộc Bà Hoàng Thị Lan P phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP S tổng số tiền gốc và lãi tính đến ngày xét xử là 822.721.960đ (Tám trăm hai hai triệu bảy trăm hai mốt nghìn chín trăm sáu mươi đồng) và lãi suất phát sinh theo hợp đồng tín dụng đến khi thực hiện xong nghĩa vụ thanh toán.

"Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo

quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay".

1.2 Về tài sản thế chấp: Giữ nguyên Hợp đồng thế chấp số 0273/2019/TCCJ ngày 18/03/2019 được công chứng tại Văn phòng công chứng Nguyễn Văn N và được đăng ký thế chấp tại Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Đắk Mil để bảo đảm cho việc thi hành án.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm và chi phí tố tụng: Buộc Bà Hoàng Thị Lan P phải nộp 36.681.700đ (Ba sáu triệu sáu trăm tám mốt nghìn bảy trăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP S số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 16.284.000đ (Mười sáu triệu hai trăm tám tư nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003818 ngày 24 tháng 12 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông. Bà Hoàng Thị Lan P phải hoàn trả cho Ngân hàng TMCP S 4.000.000đ (bốn triệu đồng) tiền xem xét, thẩm định tại chỗ.

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông;
-VKSND tỉnh Đắk Nông;
-VKSND huyện ĐắkMil;
-Chi cục THA dân sự huyện ĐắkMil;
-Những người tham gia tố tụng;
-Lưu.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Đình Minh